

Số: ~~615~~.../KH-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 19 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH

Giảng dạy-Học tập tự nguyện đợt 1 học kỳ 1, năm học 2018 - 2019

Căn cứ Thông báo số 580/TB-ĐHTCQTKD ngày 05/09/2018 về việc đăng ký học tự nguyện đợt 1 học kỳ 1 năm học 2018-2019 đối với sinh viên ĐHCQ;

Căn cứ đơn đăng ký học tự nguyện của sinh viên;

Nhà trường thông báo Kế hoạch Giảng dạy-Học tập tự nguyện đợt 1 học kỳ 1, năm học 2018 - 2019 như sau:

I. Lịch học

1. Cơ sở 1

STT	Học phần	Số tiết	Tiết	Thứ	Giảng đường	Ghi chú
1	Thẩm định giá trị DN – Lớp 1	45	3-5	T2,3,4	B9	
2	Tài chính doanh nghiệp 1	45	8-10	T2,3,4	H4.4	
3	Excel căn bản	45	8-10	T2,3,4	B7	LT: 30T TH: 15T

- Thời gian học: Từ ngày 22/09/2018 đến ngày 28/10/2018 (6 tuần).

2. Cơ sở 2

STT	Học phần	Số tiết	Tiết	Thứ	Giảng đường	Ghi chú
1	Pháp luật đại cương	45	8-10	T2,3,4	A9	
2	Kế toán hành chính sự nghiệp 2	30	8-10	T3,5	A10	
3	Toán cao cấp 1	30	6-8	T5,6	A9	
4	Tín dụng ngân hàng thương mại	45	11-14	T2,3,4	A6	
5	Thuế - Lớp 1	45	11-14	T2,3,4	A7	
6	Tài chính hành chính sự nghiệp	45	11-14	T2,3,4	A8	
7	Nguyên lý kế toán	45	11-14	T2,3,4	A11	
8	Kế toán quản trị - Lớp 1	45	11-14	T2,3,4	A5	
9	Kế toán quản trị - Lớp 2	45	11-14	T2,3,4	A2	
10	Kế toán tài chính DN 1 – Lớp 1	60	11-14	T2,3,4	A1	

STT	Học phần	Số tiết	Tiết	Thứ	Giảng đường	Ghi chú
11	Chuẩn mực kế toán Việt Nam	45	11-14	T2,3,4	A10	
12	Kinh tế học vi mô	45	11-14	T2,3,4	A11	
13	Kinh tế học vĩ mô	45	11-14	T2,3,4	A12	
14	Lý thuyết SX và TK toán	45	11-14	T2,3,4	A13	
15	Toán cao cấp	45	11-14	T2,3,4	A14	
16	Thẩm định giá trị DN – Lớp 2	45	11-14	T2,3,4	A19	
17	Khoa học giao tiếp	30	11-14	T3,4	A17	
18	Kinh tế quốc tế	30	11-14	T3,4	A18	
19	Tài chính – tiền tệ 2	30	11-14	T5,6	A5	
20	Tổ chức kế toán DN – Lớp 1	30	11-14	T5,6	A6	
21	Mô hình toán kinh tế	30	11-14	T5,6	A7	
22	Kế toán ngân hàng thương mại 1	45	1-5	T7,CN	A7	
23	Đường lối CM của ĐCSVN	45	1-5	T7,CN	A8	
24	Xã hội học	30	2-5	T7,CN	A11	
25	Tiếng Anh kinh tế	45	1-5	T7,CN	A9	
26	Kế toán ngân sách và NVKB	45	1-5	T7,CN	A10	
27	Khởi sự kinh doanh	45	1-5	T7,CN	A12	
28	Thuế - Lớp 2	45	1-5	T7,CN	A13	
29	Kế toán quản trị - Lớp 3	45	1-5	T7,CN	A5	
30	Kế toán tài chính DN 1 – Lớp 2	60	1-5	T7,CN	A1	
31	Tổ chức kế toán DN – Lớp 2	30	2-5	T7,CN	A6	
32	Excel căn bản	45	1-5	T7,CN	A14	LT: 30T TH: 15T
33	Kế toán tài chính DN 2	60	6-10	T7,CN	A5	
34	Kế toán DN TM, DV và XL	60	6-10	T7,CN	A6	
35	Kế toán tài chính DN 1 – Lớp 3	60	6-10	T7,CN	A1	
36	Phân tích tài chính DN	45	6-10	T7,CN	A7	
37	Kế toán hành chính sự nghiệp 1	45	6-10	T7,CN	A8	

STT	Học phần	Số tiết	Tiết	Thứ	Giảng đường	Ghi chú
38	Hệ thống thông tin quản lý	45	6-10	T7,CN	A14	
39	Giáo dục thể chất 4- Cầu lông	20	1-4	T7	SVĐ	
40	Giáo dục thể chất 1 – Điền kinh	20	7-10	T7	SVĐ	
41	Giáo dục thể chất 3– Bóng chuyền	20	7-10	T7	SVĐ	
42	Giáo dục thể chất 2 – NC, NX	20	1-4	CN	SVĐ	
43	Giáo dục thể chất 5 – Bóng rổ	20	1-4	CN	SVĐ	

- Thời gian học: Từ ngày 22/09/2018 đến ngày 28/10/2018 (6 tuần).

II. Thực hiện

1. Các Khoa:

- Bố trí giảng viên giảng dạy theo kế hoạch và gửi kế hoạch phân công giảng viên lên lớp về Phòng Quản lý Đào tạo (đ/c Cao Thị Tho) trước ngày 21/09/2018.

- Đối với các học phần có nội dung thực hành tại phòng máy, giảng viên đăng ký lịch thực hành với Phòng QLĐT trước khi lên lớp để bố trí phòng máy thực hành (đ/c Tho).

- Kết thúc học phần: Nộp điểm chuyên cần kiểm tra, danh sách sinh viên không đủ điều kiện dự thi kết thúc học phần, trong danh sách ghi rõ lý do không đủ điều kiện dự thi về Phòng Quản lý đào tạo (đ/c Nguyễn Văn Đạo) trước ngày 31/10/2018.

2. Phòng Quản lý Đào tạo: Phổ biến kế hoạch tới sinh viên; theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch.

3. Phòng Quản trị Thiết bị: Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị giảng dạy.

Căn cứ Lịch Giảng dạy- Học tập trên, các đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong quá trình thực hiện, có gì vướng mắc trao đổi với Phòng Quản lý Đào tạo để thống nhất báo cáo Ban Giám hiệu giải quyết././

Nơi nhận:

- BGH;
- Các Khoa;
- Phòng KT&QLCL, CTSV, QTTB, TCKT;
- Website;
- Lưu: VT, QLĐT.

TS. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QLĐT
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH QUẢN TRỊ
KINH DOANH
TS. Lê Tuấn Hiệp